

Đánh giá hiệu quả Dự án ‘Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp
Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020’

KHẢO SÁT VỀ HIỆU QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ

- *Kết quả khảo sát sẽ và chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu, đánh giá hiệu quả và tìm ra các cải tiến để nội dung và hình thức hỗ trợ, cách thức tổ chức thực hiện được phù hợp hơn, hiệu quả hơn trong giai đoạn tiếp theo.*
- *Xin vui lòng trả lời một cách khách quan những đánh giá của bạn bằng cách khoanh tròn lựa chọn mà bạn cho là phù hợp nhất (ví dụ: Lĩnh vực hoạt động: (A.) Sản xuất; B. Dịch vụ; ...).*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên doanh nghiệp:
Địa chỉ:
Mã số thuế:
Số điện thoại liên hệ:
Email liên hệ:
2. Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp
A. Sản xuất
B. Dịch vụ
C. Khác
3. Ngành nghề chính của doanh nghiệp thuộc nhóm nào sau đây
A. Cơ khí - Chế tạo
B. Điện tử - Công nghệ thông tin
C. Hoá chất – Nhựa – Cao su
D. Chế biến tinh lương thực – Thực phẩm
E. Dệt may - Da giày
F. Thương mại
G. Tài chính – Tín dụng – Ngân hàng – Bảo hiểm
H. Vận tải
I. Kho bãi – Dịch vụ cảng
J. Bưu chính – Viễn thông – Truyền thông
K. Kinh doanh tài sản – Bất động sản
L. Dịch vụ thông tin tư vấn – Khoa học công nghệ
M. Dịch vụ y tế
N. Giáo dục - đào tạo
O. Khác

4. Loại hình doanh nghiệp
 - A. Doanh nghiệp nhà nước
 - B. Doanh nghiệp tư nhân
 - C. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
 - D. Khác
5. Số năm hoạt động (tính từ khi thành lập đến nay)
 - A. Dưới 2 năm
 - B. Từ 2 – dưới 5 năm
 - C. Từ 5 – dưới 10 năm
 - D. Trên 10 năm
6. Qui mô nhân sự của doanh nghiệp (bao gồm cả lao động bán thời gian, thời vụ...)
 - A. Dưới 100 người
 - B. Từ 100 – 200 người
 - C. Từ 200 – dưới 500 người
 - D. Trên 500 người

II. CÂU HỎI KHẢO SÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ

(Cụ thể là tư vấn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng)

7. Doanh nghiệp đã được hỗ trợ tư vấn những nội dung nào sau đây (**được chọn nhiều đáp án**)
 - A. Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9000, ISO 14000, ...
 - B. Công cụ cải tiến Lean, Kaizen 5S, TPM, Lean 6-Sigma
 - C. Kỹ năng quản lý
 - D. Năng lượng
 - E. Đổi mới sáng tạo
 - F. Quản lý sản xuất
 - G. Khác (vui lòng nêu rõ):.....
8. Doanh nghiệp tham gia vào năm nào?
 - A. 2016
 - B. 2017
 - C. 2018
 - D. 2019
9. Doanh nghiệp đã có kinh nghiệm làm việc với đơn vị tư vấn khác trước khi tham gia chương trình hỗ trợ của thành phố Hồ Chí Minh?
 - A. Đã từng
 - B. Chưa từng

[1] Tính phù hợp

10. Nội dung tư vấn đã hỗ trợ việc thực hiện các **mục tiêu phát triển** của doanh nghiệp (trong sản xuất, chất lượng, phát triển nguồn nhân lực, năng lượng, cải tiến và đổi mới...)
A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
11. Nội dung tư vấn đã hỗ trợ việc thực hiện các **mục tiêu và kế hoạch hành động trong năm** của doanh nghiệp (trong sản xuất, chất lượng, phát triển nguồn nhân lực, năng lượng, cải tiến và đổi mới...)
A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
12. Nội dung tư vấn **đáp ứng nhu cầu** của doanh nghiệp khi đăng ký tham gia và tổ chức thực hiện
A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
13. Nội dung tư vấn đã giúp giải quyết các **vấn đề thực tế** của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực nào sau đây? **[chọn tối đa 3 đáp án phù hợp nhất với doanh nghiệp]**
A. Công nghệ
B. Năng suất
C. Chất lượng
D. Tiến độ
E. Chi phí
F. An toàn
G. Đạo đức, tinh thần, văn hoá doanh nghiệp
H. Khác (vui lòng nêu rõ):.....
14. Nội dung tư vấn đã cung cấp các **mô hình thực hành tốt, khuyến khích tinh thần cải tiến, sáng tạo trong doanh nghiệp**.
A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
15. Nội dung tư vấn đã cung cấp kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng để hỗ trợ doanh nghiệp **cải thiện các hoạt động** nào sau đây? **[chọn tối đa 3 đáp án phù hợp nhất với doanh nghiệp]**
A. Quản lý năng lượng
B. Quản lý máy móc, thiết bị
C. Quản lý nhân sự
D. Quản lý môi trường làm việc (vật lý)
E. Quy trình làm việc
F. Trao đổi thông tin
G. Khác (vui lòng nêu rõ):.....

16. Nội dung tư vấn đã cung cấp kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng để hỗ trợ doanh nghiệp **cải thiện các khía cạnh** nào sau đây?
- A. Nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu của khách hàng
 - B. Nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan
 - C. Nâng cao khả năng vận hành nội bộ
 - D. Nâng cao giá trị thương mại, kinh doanh, bán hàng, thị phần
 - E. Khác (vui lòng nêu rõ):.....

[2] Phương pháp luận

17. Cách **tiếp cận tư vấn** là hợp lý (thời gian tư vấn, xác định phạm vi, chọn khu vực thí điểm, phương án nhân rộng...)
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
18. **Phương pháp triển khai** tư vấn là hợp lý (đánh giá thực trạng, đào tạo nhận thức, hướng dẫn áp dụng, giám sát, theo dõi kết quả)
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
19. Doanh nghiệp có hài lòng về **đội ngũ chuyên gia tư vấn** từ chương trình hỗ trợ?
- A. Rất hài lòng | B. Hài lòng | C. Không biết | D. Không hài lòng | E. Rất không hài lòng
20. Theo doanh nghiệp, đội ngũ chuyên gia tư vấn từ chương trình hỗ trợ nên **cải thiện điều gì** để có thể phục vụ doanh nghiệp hiệu quả hơn?
- A. Nội dung chuyên môn
 - B. Kỹ năng quản lý dự án
 - C. Thái độ làm việc
 - D. Quy tắc nghề nghiệp
 - E. Khác (vui lòng nêu rõ):
21. Doanh nghiệp có hài lòng về quá trình theo dõi, giám sát, thủ tục hành chính,... từ **cơ quan chủ trì** chương trình hỗ trợ? (Sở KH&CN, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).
- A. Rất hài lòng | B. Hài lòng | C. Không biết | D. Không hài lòng | E. Rất không hài lòng
22. Theo doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước cải thiện điều gì để có thể **phục vụ doanh nghiệp** hiệu quả hơn?
- A. Cải thiện chính sách hỗ trợ
 - B. Cải thiện nội dung hỗ trợ
 - C. Cải thiện thủ tục hành chính
 - D. Cải thiện thái độ làm việc
 - E. Khác (nêu rõ)...

[3] Tính bền vững

23. **Cấp lãnh đạo** nào trong doanh nghiệp trực tiếp tham gia các chương trình làm việc với chuyên gia tư vấn?
- A. Quản lý cấp cao
B. Quản lý cấp trung
C. Quản lý cấp cơ sở
D. Nhân viên
24. Nội dung tư vấn đã giúp nâng cao **chất lượng nguồn nhân lực** của doanh nghiệp
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
25. Đội ngũ cán bộ tham gia dự án tư vấn được trang bị **kiến thức quản lý** nào trong chương trình hỗ trợ? [chọn tối đa 3 đáp án phù hợp nhất với doanh nghiệp]
- A. Xác định vấn đề
B. Phân tích nguyên nhân
C. Lập kế hoạch thực hiện
D. Đánh giá
E. Khác (vui lòng nêu rõ):.....
26. Các **năng lực nào** của cán bộ tham gia dự án tư vấn được cải thiện sau khi hoàn thành chương trình hỗ trợ? [chọn tối đa 3 đáp án phù hợp nhất với doanh nghiệp]
- A. Giải quyết vấn đề
B. Lãnh đạo đội ngũ
C. Quản lý công việc
D. Cải tiến
E. Khác (vui lòng nêu rõ):
27. Doanh nghiệp học hỏi, tích lũy được thêm **tri thức** cho sự phát triển bền vững
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
28. Nội dung tư vấn đã được doanh nghiệp **áp dụng cho vấn đề khác**, bộ phận khác, cơ sở khác của doanh nghiệp so với kế hoạch ban đầu?
- A. Đã áp dụng mở rộng
B. Có thể nhưng chưa áp dụng mở rộng
C. Không thể áp dụng mở rộng
29. Doanh nghiệp có vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng để tiếp tục thực hiện cải tiến sau khi kết thúc chương trình hỗ trợ?
- A. Không vận dụng được
B. Chưa vận dụng
C. Đã vận dụng nhưng chưa đo kết quả
D. Đã vận dụng và thấy được kết quả

30. Trường hợp doanh nghiệp đã áp dụng mở rộng sau khi chương trình hỗ trợ kết thúc và cải tiến có kết quả, vui lòng cho biết hiệu quả ước tính thành tiền được nằm trong khoảng nào sau đây?
- A. < 10 triệu
B. Từ 10 – 20 triệu
C. Từ 20 triệu – 50 triệu
D. > 50 triệu
E. Khác (vui lòng nêu rõ):.....
31. Doanh nghiệp đã xây dựng kế hoạch duy trì hệ thống, công cụ được hỗ trợ trong chương trình.
- A. Đã xây dựng
B. Có kế hoạch xây dựng
C. Chưa xây dựng
D. Không có ý định xây dựng
32. Doanh nghiệp có khả năng cập nhật, theo kịp các thay đổi, điểm mới liên quan đến nội dung tư vấn sau khi chương trình kết thúc.
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
33. Việc áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng làm tăng uy tín của doanh nghiệp trước khách hàng và đối tác.
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
34. Đã có những thay đổi nào trong doanh nghiệp ảnh hưởng đến duy trì kết quả của chương trình hỗ trợ?
- A. Không có thay đổi
B. Có thay đổi (vui lòng nêu rõ):

[4] Hiệu quả thành tiền

35. Các kết quả sau khi áp dụng mô hình từ chương trình hỗ trợ có **lượng hoá thành tiền** được không?
- A. Lượng hoá được nhưng doanh nghiệp chưa tính
B. Lượng hoá được nhưng doanh nghiệp chưa biết cách tính
C. Không thể lượng hoá được
D. Chỉ có kết quả định tính
36. Trường hợp doanh nghiệp đã cải tiến có kết quả, vui lòng cho biết **hiệu quả** ước tính thành tiền nằm trong khoảng nào sau đây?
- A. < 10 triệu
B. Từ 10 – 20 triệu
C. Từ 20 triệu – 50 triệu
D. > 50 triệu
E. Khác (vui lòng nêu rõ):

37. Kết quả của chương trình hỗ trợ có thể đo bằng chỉ số nào sau đây?
- A. Tăng năng suất lao động
 - B. Tăng năng suất tổng thể
 - C. Giảm tỉ lệ sai lỗi
 - D. Giảm lãng phí (hao phí nguyên vật liệu, năng lượng..)
 - E. Tăng sự hài lòng khách hàng
 - F. Rút ngắn thời gian sản xuất, giao hàng
 - G. Sự hài lòng của người lao động
 - H. An toàn
 - I. Khác (vui lòng nêu rõ):

[5] Tác động của chương trình

38. Việc áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng làm tăng vị thế hay uy tín của doanh nghiệp trước khách hàng và đối tác.
- A. Rất đồng ý | B. Đồng ý | C. Không biết | D. Không đồng ý | E. Rất không đồng ý
39. Doanh nghiệp đã chia sẻ kinh nghiệm áp dụng hệ thống quản lý, cải tiến cho các đơn vị, cá nhân khác trên địa bàn chưa? (Như trả lời phỏng vấn báo đài, chia sẻ tại hội nghị, hội thảo, chia sẻ với khách hàng, nhà cung cấp, bên liên quan khác...)
- A. Chưa chia sẻ
- B. Đã/ Có chia sẻ
40. Doanh nghiệp có bộ phận/cán bộ chuyên trách về nội dung đã được hỗ trợ (Ban ISO, Ban cải tiến...)?
- A. Có bộ phận/cán bộ chuyên trách
- B. Có bộ phận/cán bộ kiêm nhiệm
- C. Không có
41. Doanh nghiệp đã xây dựng chiến lược cải thiện năng suất trong 3-5 năm tới?
- A. Có thực hiện thường xuyên
- B. Có thực hiện nhưng không thường xuyên
- C. Không thực hiện
- D. Không biết cách thực hiện
42. Doanh nghiệp đã đặt ra các mục tiêu cải thiện năng suất hàng năm?
- A. Có thực hiện thường xuyên
- B. Có thực hiện nhưng không thường xuyên
- C. Không thực hiện
- D. Không biết cách thực hiện

43. Doanh nghiệp có muốn tiếp tục tham gia các chương trình hỗ trợ từ TPHCM không?

A. Rất muốn | B. Muốn | C. Không biết | D. Không muốn | E. Rất không muốn

44. Hãy đánh dấu mức độ ưu tiên được hỗ trợ cho các lĩnh vực sau đây

Nội dung	Rất ưu tiên (5)	Ưu tiên (4)	Không biết (3)	Không ưu tiên (2)	Rất không ưu tiên (1)
1. Đổi mới sáng tạo					
2. Chuyển đổi số					
3. Hiểu về CMCN 4.0					
4. Cải tiến năng suất chất lượng					
5. Phát triển nguồn nhân lực (kỹ năng lãnh đạo, quản lý công việc, kỹ năng mềm)					
6. Xây dựng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn					
7. Các công cụ quản lý, cải tiến tiên tiến					
8. Xây dựng hệ thống KPI					
9. Quản lý tri thức					
10. Sở hữu trí tuệ					
11. Công nghệ thông tin					
12. Đổi mới công nghệ					

45. Doanh nghiệp có sẵn sàng tham gia các chương trình hỗ trợ tư vấn dài hạn không (kéo dài từ 6 đến 12 tháng).
A. Rất sẵn sàng | B. Sẵn sàng | C. Không biết | D. Không sẵn sàng | E. Rất không sẵn sàng
46. Về tổng thể, doanh nghiệp đánh giá hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh như thế nào?
A. Rất hiệu quả | B. Hiệu quả | C. Không biết | D. Không hiệu quả | E. Rất không hiệu quả

Kết thúc phiếu./.

Người điền phiếu: Điện thoại:

Phiếu hoàn thành xin vui lòng gửi lại điều tra viên hoặc careline@vnpi-hcm.vn với tiêu đề:
TEP_[Tên doanh nghiệp] – Phiếu số 3

Xin cảm ơn!